

## THỊ TRƯỜNG TRONG NHỊP TÍCH LŨY NGẮN HẠN

### CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

<b>MUA</b>	Tận dụng những nhịp rung lắc trong phiên để giải ngân thêm đối với những nhóm ngành đang trong nhịp phục hồi như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, bán lẻ.
<b>BÁN</b>	Đối với các hoạt động bán trading hoặc cơ cấu danh mục, nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp tăng mạnh của thị trường để thực hiện. Vùng kháng cự 1.285-1.300 điểm rất dễ xảy ra rung lắc mạnh.

### ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

<b>GVR</b>	<b>NĂM GIỮ</b>
	<b>↑ 8,04%</b>
	<b>VND 38.300</b>

### NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (23/8) sau khi Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang (Fed) Jerome Powell phát tín hiệu đã sẵn sàng cho việc cắt giảm lãi suất.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Thị trường trong nước duy trì một tuần giao dịch tích cực. Mặc dù nhịp rung lắc xuất hiện trong 2 phiên cuối tuần, nhưng với 3 phiên tăng mạnh trước đó đã hỗ trợ thị trường có 1 tuần tăng tốt. Thanh khoản thị trường cũng cải thiện đáng kể trong tuần. Thị trường đang vào nhịp tích lũy ngắn hạn, nếu dòng tiền mua cân đối được áp lực chốt lời, VN-Index vẫn có cơ hội tiến lên ngưỡng 1.285-1.300 điểm.

### Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
<b>Dow Jones</b>	41.175,08	1,14	9,25
<b>S&amp;P 500</b>	5.634,61	1,15	18,13
<b>Nasdaq</b>	17.877,79	1,47	19,10
<b>VIX</b>	15,86	-9,63	27,39
<b>DAX</b>	18.633,10	0,76	11,23
<b>FTSE 100</b>	8.327,78	0,48	7,69
<b>CAC40</b>	7.577,04	0,70	0,45
<b>Hang Seng</b>	17.776,42	0,93	4,28

Nguồn: Bloomberg

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



### Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
<b>Xu hướng VN-Index</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>

  

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
<b>RSI (14)</b>	<b>63,52</b>	<b>BUY</b>
<b>MACD (12,26)</b>	<b>6,74</b>	<b>BUY</b>
<b>ADX (14)</b>	<b>25,36</b>	<b>BUY</b>
<b>SMA5</b>	<b>1.277,26</b>	<b>BUY</b>
<b>SMA20</b>	<b>1.240,30</b>	<b>BUY</b>
<b>SMA50</b>	<b>1.256,84</b>	<b>BUY</b>
<b>SMA100</b>	<b>1.255,60</b>	<b>BUY</b>
<b>SMA200</b>	<b>1.213,94</b>	<b>BUY</b>

## ĐIỂM TIN CHÍNH

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (23/8) sau khi Chủ tịch Fed Jerome Powell phát tín hiệu đã sẵn sàng cho việc cắt giảm lãi suất. Đây cũng là động lực đưa giá dầu thô tăng hơn 2%.
- Tin dụng nền kinh tế đang có tín hiệu phục hồi trở lại sau khi sụt giảm vào cuối tháng 7. Theo số liệu thống kê mới nhất từ Ngân hàng Nhà nước, tính đến ngày 16/8, tín dụng tăng 6,25% so với cuối năm 2023 trong khi trước đó đến hết tháng 7, tổng dư nợ toàn nền kinh tế tăng 5,66%, thấp hơn con số ghi nhận vào cuối tháng 6 là 6,1%.
- Để đạt mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán, BTC có đề xuất sửa đổi Điểm a Khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán về việc thành viên bù trừ được bù trừ, thanh toán cho các giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán (bao gồm chứng khoán phái sinh và chứng khoán cơ sở niêm yết/đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán).
- **VNM:** HĐQT CTCP Sữa Việt Nam vừa thông qua việc chốt danh sách nhận cổ tức tiền mặt đợt cuối năm 2023 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 với tổng tỷ lệ 24,5%. Cụ thể, Vinamilk sẽ trả cổ tức đợt cuối năm 2023 với tỷ lệ 9,5% và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 với tỷ lệ 15%. Ngày đăng ký cuối cùng là 25/9, tương ứng với ngày giao dịch không hưởng quyền là 24/9. Ngày thanh toán dự kiến là 24/10.
- **QTP:** CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh mới công bố về việc trả cổ tức còn lại năm 2023. Ngày đăng ký cuối cùng là 09/09. Cổ tức sẽ được trả bằng tiền, tỷ lệ 4,64% (tương ứng 01 cổ phiếu được nhận 464 đồng). Thời gian thanh toán dự kiến vào ngày 19/09. Với 450 triệu cổ phiếu đang lưu hành, QTP sẽ chi khoảng 207 tỷ đồng để trả cổ tức đợt này cho cổ đông.
- **KDC:** Tập đoàn KIDO vừa thông báo mua thêm 4,5 triệu cổ phiếu Công ty cổ phần Hùng Vương (chưa niêm yết) vào ngày 22/8. KIDO theo đó tăng nắm giữ từ 9,5 triệu cổ phiếu lên hơn 14 triệu đơn vị và chính thức trở thành công ty mẹ.
- **SSB:** Ngân hàng TMCP Đông Nam Á chuẩn bị thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Sau 2 đợt phát hành cổ phiếu, vốn điều lệ SeABank sẽ nâng lên thành 28.350 tỷ đồng.
- **REE:** Công ty cổ phần Cơ Điện Lạnh vừa công bố thông tin về việc chấp thuận hồ sơ sửa đổi, bổ sung đề nghị của Platinum Victory Pte. Ltd (Quý đầu tư Platinum Victory Pte. Ltd) về việc chào mua công khai 4 triệu cổ phiếu REE, tương đương 0,85% vốn điều lệ.

Nguồn: VPBankS Research

## Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.513,70	0,04	21,85
Dầu WTI	75,35	0,69	5,16
Dầu Brent	79,51	0,62	3,21
Than	145,20	-1,06	-0,82
Đồng	9.288,50	1,73	8,52
Quặng sắt	97,51	-0,19	-29,30
Thép	466,00	-0,21	-17,47

## Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	100,614	-0,10	-0,71
USD/JPY	143,84	0,37	-1,95
USD/CNY	7,1189	0,03	-0,27
EUR/USD	1,1189	-0,03	1,36
GBP/USD	1,3213	-0,01	3,79

## Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	18/09/2024	0
ECB	4,25%	12/09/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

## Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	574,87	26.050	1,17
MWG	308,43	70.000	0,00
FPT	406,25	133.100	-0,52
VHM	370,27	39.750	-0,13
MSN	316,98	77.900	-0,13

## Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	516.432,03	92.400	0,00
BID	287.872,01	50.500	0,40
GAS	194.533,87	84.700	0,24
FPT	194.385,64	133.100	-0,52
CTG	187.681,21	34.950	1,01

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

# GVR

## Khuyến nghị

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

Tiềm năng tăng giá

Vùng tăng tỷ trọng

Ngưỡng cắt lỗ

## NĂM GIỮ

35.450

38.300

8,04%

34.800-35.200

<32.500

## THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Luỹ kế nửa năm, Tập đoàn có doanh thu thuần 9.207 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ. Lợi nhuận gộp đạt hơn 2.248 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ chỉ xấp xỉ 1.912 tỷ đồng. Tỷ suất sinh lời gộp nửa đầu năm đạt 24,4%, tăng 1,4 điểm phần trăm so với 6 tháng đầu năm 2023. Sau khi trừ các khoản chi phí, tập đoàn báo lãi trước thuế 1.962 tỷ đồng và lãi sau thuế 1.644 tỷ đồng, lần lượt tăng 7,2% và 12,6% so cùng kỳ năm trước.
- Tập đoàn đạt mục tiêu năm nay ghi nhận doanh thu và thu nhập đạt 24.999 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế là 4.104 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 3.437 tỷ đồng.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- GVR quay trở lại xu hướng tăng, giá cổ phiếu lấy lại được các đường MA ngắn và trung hạn. Nhà đầu tư có thể xem xét mua tăng tỷ trọng cổ phiếu trong các nhịp rung lắc với vùng hỗ trợ gần 34.600-35.000 đồng, cản kỹ thuật ở 35.600 đồng.

## Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q2 2024
DTT (tỷ đ)	25.421	22.138	4.622
LNTT (tỷ đ)	5.768	4.114	1.183
LNST (tỷ đ)	4.804	3.373	995
Nợ/VCSH (%)	14	12	11
ROE (%)	6,66	3,92	5,07
ROA (%)	4,93	3,35	3,31
EPS (VNĐ)	807	485	713,59
P/E (lần)	17,1	43,7	49,68
P/B (lần)	1,12	1,70	2,79

Nguồn: VPBankS Research

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



## Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	58,05	BUY	
MACD (12,26)	0,31	BUY	
ADX (14)	21,27	BUY	
SMA5	35.070	BUY	
SMA20	33.210	BUY	
SMA50	34.220	BUY	
SMA100	33.430	BUY	
SMA200	28.670	BUY	

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
<b>Danh mục theo dõi</b>										
<b>Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua</b>										
1	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	26,1	21,8			5,36%
2	HCM	Nắm giữ	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	30,5	23,8			12,75%
3	GVR	Nắm giữ	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5			2,75%
4	DBC	Mua	27,4-28,5	21/8/2024	28,3	32,3	27			-0,88%
5	VCI	Mua	46-47,1	22/8/2024	46,9	52,5	44,7			1,28%

**Lưu ý:** Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

# DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
2	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
3	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
4	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
5	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
6	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
7	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
8	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
9	PC1	Chốt lời	28,2-29	1/7/2024	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
10	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
11	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	6/6/2024	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
12	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%
13	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024	23,2	7,91%
14	PNJ	Chốt lời	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6	20/8/2024	108	12,50%
15	MWG	Chốt lời	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5	21/8/2024	69,8	12,58%

Email: [Chienluochitruong@vpbanks.com.vn](mailto:Chienluochitruong@vpbanks.com.vn)

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới  
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại

## Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

## TƯ VẤN ĐẦU TƯ

### Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị 30/10/2024

NH CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Điểm 14	~(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	~(-3%~18%)
Chốt lời 2:(50%)	21-22	~(-8~37%)
NH CP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
	(Có thể DCA về 61-62)	
Cắt lỗ	Điểm 59	~(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	~(-2%~14%)
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giữ	
NH CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	~(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	~7%~12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	~13%~24%

by Thanh Bình @ginlabs.vn

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

## CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	🕶️ 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (dự kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

### Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

## THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập  
[ginlabs.vn/room](https://ginlabs.vn/room)